

BỘ NỘI VỤ
Số: 19/2001/TT-
BTCCBCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2001

I. VỀ PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG:

Cán bộ, công chức thuộc đối tượng quy định tại các khoản 2 và khoản 3 Điều 1 của Pháp lệnh Cán bộ, công chức khi đến độ tuổi nghỉ hưu được xem xét kéo dài thêm thời gian công tác bao gồm:

1. Những người trực tiếp làm công tác nghiên cứu ở các cơ quan Trung ương của Đảng, Nhà nước được bổ nhiệm và hưởng lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp quy định tại Nghị định số 25/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ quy định tạm thời chế độ tiền lương mới của công chức, viên chức khu vực hành chính sự nghiệp và lực lượng vũ trang;
2. Những người có học vị tiến sĩ khoa học; Những người có chức danh giáo sư, phó giáo sư đang trực tiếp nghiên cứu, giảng dạy theo đúng chuyên ngành ở Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ quốc gia, Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia, các Viện, Học viện và các Trường Đại học.
3. Những người đang trực tiếp làm việc có năng suất, hiệu quả tốt theo đúng chuyên môn thuộc các lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, văn hoá, nghệ thuật có trình độ chuyên môn cao, có uy tín với đồng nghiệp, được Hội đồng khoa học của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thẩm định, đề nghị và được tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức nhất trí.
4. Đối tượng không áp dụng:
 - 4.1. Những người xếp lương chuyên gia cao cấp nhưng không bố trí làm công tác nghiên cứu;
 - 4.2. Những người có học vị tiến sĩ khoa học; những người có chức danh giáo sư, phó giáo sư nhưng không trực tiếp nghiên cứu, giảng dạy ở Trung tâm Khoa học tự

nhiên và Công nghệ quốc gia, Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia, các Học viện, Viện nghiên cứu và các Trường Đại học.

II. ĐIỀU KIỆN KÉO DÀI THÊM THỜI GIAN CÔNG TÁC CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC:

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây gọi chung là cơ quan) sử dụng cán bộ, công chức thực sự có nhu cầu hoặc chưa có người thay thế để đảm nhận công việc.
2. Cán bộ, công chức tự nguyện và có đủ sức khỏe để làm việc, đảm bảo ngày, giờ công làm việc bình thường.

III. NGUYÊN TẮC XÉT ĐỂ THỰC HIỆN KÉO DÀI THÊM THỜI GIAN CÔNG TÁC CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC:

Cơ quan sử dụng cán bộ, công chức khi xem xét việc kéo dài thêm thời gian công tác của cán bộ, công chức thực hiện theo nguyên tắc:

1. Lãnh đạo cơ quan bàn bạc tập thể, dân chủ, công khai xem xét và quyết định từng trường hợp, bảo đảm công việc của cơ quan và sự công bằng trong việc thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức.
2. Cán bộ, công chức đến độ tuổi nghỉ hưu nếu được kéo dài thêm thời gian công tác thì thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Trường hợp cán bộ, công chức giữ chức vụ do bổ nhiệm có thời hạn, khi đến độ tuổi nghỉ hưu mà được kéo dài thêm thời gian công tác, nếu vẫn đáp ứng yêu cầu thì được giữ chức vụ lãnh đạo cho đến hết thời hạn bổ nhiệm.

3. Cán bộ, công chức đến độ tuổi nghỉ hưu mà được kéo dài thêm thời gian công tác được tính trong tổng số biên chế của cơ quan do cấp có thẩm quyền giao.

IV. THỜI GIAN CÔNG TÁC KÉO DÀI THÊM CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC VÀ QUYỀN LỢI, TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN SỬ DỤNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TRONG THỜI GIAN CÁN BỘ, CÔNG CHỨC KÉO DÀI THÊM THỜI GIAN CÔNG TÁC:

1. Thời gian công tác kéo dài thêm của cán bộ, công chức được thực hiện từ 01 năm đến không quá 05 năm. Hàng năm lãnh đạo cơ quan có trách nhiệm xem xét lại nhu cầu thực sự của cơ quan và sức khỏe của cán bộ, công chức để quyết định theo